

KẾT LUẬN

**Kiểm tra việc chấp hành các quy định về công tác tuyển sinh
và tổ chức đào tạo lái xe lái xe cơ giới đường bộ đối với
Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên**

Thực hiện Quyết định số 68/QĐ-TTS ngày 02/4/2021 của Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông, kiểm tra đột xuất việc chấp hành các quy định về công tác tuyển sinh và tổ chức đào tạo lái xe đối với các cơ sở đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.

Xét báo cáo kết quả kiểm tra ngày 16/4/2021 của Đoàn kiểm tra, Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông kết luận kiểm tra việc chấp hành các quy định về công tác tuyển sinh và tổ chức đào tạo lái xe đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên, địa chỉ: Thôn 6, Xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, cụ thể như sau:

A. NỘI DUNG KIỂM TRA

I. Công tác tuyển sinh

1. Xây dựng và công khai quy chế tuyển sinh

Cơ sở đào tạo có xây dựng Quy chế tuyển sinh, đào tạo Lái xe cơ giới đường bộ được ban hành kèm theo Quyết định số 104/QĐ-TTNCN ngày 07/8/2020 của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên và niêm yết công khai tại Phòng Tư vấn - Tuyển sinh của cơ sở đào tạo theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017.

Nhận xét: Qua công tác kiểm tra, Cơ sở đào tạo tổ chức tuyển sinh tại trụ sở chính (Bộ phận tuyển sinh), việc tiếp nhận hồ sơ của học viên được thực hiện tại Trung tâm đảm bảo theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 9 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017; phiếu thu tiền, bản hồ sơ được lập đúng địa điểm quy định tại Quy chế tuyển sinh.

2. Hồ sơ học viên học lái xe

2.1. Kiểm tra xác suất hồ sơ của 20 học viên học lái xe lần đầu, trong đó: 10 học viên hạng B2 khoá 21 (gồm: Phan Thị Phương, Lương Thị Chinh, Lê Thế Hưng, Nguyễn Khắc Công, Phan Thanh Nhã, Nguyễn Khắc Thiện, Hoàng Thị Hoa, Nguyễn Thị Hồng Cẩm, Trần Thị Thành, Nguyễn Hồng Phong); 10 học viên hạng B2 khoá 22 (gồm: Nguyễn Tấn Phát, Trần Thị Hoàn, Trần Ngọc Dũng, Đinh Thị Thuỳ Ngân, Nguyễn Thị Đoàn, Trần Quang Duy, Nguyễn Xuân Quán, Trần Thị Đông, Hồ Thị Thuỳ, Nguyễn Xuân Tiến).

Kết quả:

+ Điều kiện người học lái xe đảm bảo theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017;



+ 20/20 hồ sơ của người học lái xe gồm có: Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe và Bản cam kết của người học; Giấy khám sức khỏe của người lái xe; Bản sao giấy chứng minh nhân dân; Hợp đồng đào tạo lái xe ô tô giữa Giám đốc trung tâm và người học lái xe.

2.2. Kiểm tra xác suất hồ sơ 10 học viên học lái xe nâng hạng, trong đó: 05 học viên hạng D khoá 05 (gồm: Lê Thái Nguyên, Hà Song Tùng, Cao Văn Lạc, Nguyễn Hiếu Phương, Nguyễn Duy Nhân); 05 học viên hạng E khoá 03 (gồm: Nguyễn Thành Nhân, Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Văn Hậu, Lâm Thái Bình, Nguyễn Hoàng Lâm).

Kết quả:

+ Điều kiện người học lái xe đảm bảo theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017;

+ 10/10 hồ sơ của người học lái xe của học gồm có: Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe và bản cam kết của người học; Giấy khám sức khỏe của người lái xe; Bản sao giấy chứng minh nhân dân; Bản khai thời gian hành nghề và số km lái xe an toàn; Bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc bằng cấp tương đương trở lên; Bản sao giấy phép lái xe; Hợp đồng đào tạo lái xe ô tô giữa người học và Giám đốc cơ sở đào tạo theo quy định.

3. Thu học phí đào tạo học lái xe cơ giới đường bộ

3.1. Cơ sở đào tạo đã xây dựng và thực hiện quy định về học phí đào tạo tại Quy chế tài chính Công ty TNHH ban hành kèm theo Quyết định số 125b/QĐ-TTNCN ngày 01/10/2020 của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên về việc Ban hành mức thu học phí đào tạo lái xe và niêm yết công khai tại Phòng Tư vấn - Tuyển sinh của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên, cụ thể:

+ Hạng B1 số tự động:	7.500.000 đồng;
+ Hạng B2:	7.000.000 đồng;
+ Hạng C:	9.000.000 đồng;
+ Nâng hạng C lên D:	4.000.000 đồng;
+ Nâng hạng D lên E:	4.000.000 đồng;
+ Nâng hạng B2 lên D:	5.000.000 đồng;
+ Nâng hạng C lên E:	5.000.000 đồng.

3.2. Kiểm tra xác suất việc thu học phí của của 10 học viên hạng B2 K22 gồm: Bùi Trọng Tuấn, Trương Văn Tú, Nguyễn Văn Rỡ, Bùi Việt Quốc Bảo, Bùi Văn Định, Nguyễn Công Lợi, Trần Đình Duyệt, Nguyễn Thị Châu, Mai Xuân Dũng, Nguyễn Thành Vy. Kết quả: Cơ sở đào tạo đã lập Phiếu thu lần 1 với mức thu là 4.000.000 đồng/ học viên.

II. Công tác tổ chức đào tạo, giáo vụ

1. Kiểm tra xác suất việc xây dựng tiến độ đào tạo và kế hoạch đào tạo của 05 khóa, gồm: B2K17, B2K18, B2K20, CK03 và DK03, kết quả:

- Có xây dựng tiến độ đào tạo lái xe ô tô các hạng của năm 2021 đảm bảo theo phụ lục số 05 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 và đã niêm

yết công khai tiến độ đào tạo tại phòng tuyển sinh và trên bảng thông tin của trung tâm.

- Đơn vị có xây dựng kế hoạch đào tạo của từng khóa đảm bảo theo phụ lục số 04 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017.

2. Kiểm tra sổ theo dõi thực hành lái xe của khóa B2K17, B2K18, B2K20, CK03 và DK03, kết quả: Có lập, ghi cơ bản các nội dung trong sổ theo dõi thực hành lái xe theo mẫu quy định tại phụ lục số 6 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017.

3. Kiểm tra về kết quả thi, cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp từ ngày 01/11/2020 đến ngày 31/3/2021, kết quả:

Về kết quả thi, cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp: Trung tâm đã tổ chức thi tốt nghiệp 20 khóa với tổng số học viên dự thi là 676 học viên, trong đó: Hạng B1 có 06 khóa với 25 học viên, hạng B2 có 08 khóa với 500 học viên, hạng C có 02 khóa với 112 học viên, hạng D có 03 khóa với 29 học viên, hạng E có 01 khóa với 10 học viên. Số học viên đã tốt nghiệp là 676 học viên, Cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp và chứng chỉ sơ cấp cho 676 học viên.

4. Kiểm tra về lưu lượng đào tạo và quy mô tuyển sinh: Từ ngày 1/11/2020 đến ngày 31/3/2021, Trung tâm đã tổ chức đào tạo 23 khóa với tổng số 912 học viên (hạng B1 có 04 khóa với 18 học viên, hạng B2 có 09 khóa với 630 học viên, hạng C có 04 khóa với 208 học viên, hạng D có 04 khóa với 49 học viên, hạng E có 02 khóa với 17 học viên). Số lượng học viên đào tạo lái xe ô tô cao nhất tại một thời điểm là 477 học viên (nằm trong khoảng thời gian từ ngày 22/3/2021 đến ngày 28/3/2021) đảm bảo lưu lượng đào tạo cho phép theo quy định tại Giấy phép đào tạo lái xe số 296/SGTVT-VT ngày 16/3/2021 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông. Số lượng học viên học lái xe ô tô đến thời điểm kiểm tra là 725 người chưa vượt với quy mô tuyển sinh cho phép tại Giấy chứng nhận số 01/2020/CNĐKBSHĐ-LĐTĐBXH ngày 24/3/2021 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông cấp với quy mô tuyển sinh/năm cho phép là 3.600 học viên.

5. Sổ lên lớp, sổ cấp chứng chỉ:

- Sổ cấp chứng chỉ: Việc cấp chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo được Trung tâm lập sổ theo mẫu quy định, ghi nội dung, ký nhận đầy đủ.

- Sổ lên lớp: Tiến hành kiểm tra sổ lên lớp của 05 khóa đào tạo, gồm: B2K17, B2K18, B2K20, CK03 và DK03, kết quả: Có lập và ghi chép, ký nhận đầy đủ vào sổ lên lớp theo quy định tại mẫu số 05 Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015, tuy nhiên 05/05 sổ lên lớp chưa ghi ngày kiểm tra trong nội dung bảng ghi điểm.

* Tồn tại: Bảng ghi điểm trong sổ lên lớp chưa ghi ngày kiểm tra

6. Kiểm tra về nội dung, thời gian, chương trình đào tạo của 05 khóa B2K17, B2K18, B2K20, CK03 và DK03, kết quả: Trung tâm áp dụng và thực hiện chương



trình, phân bổ thời gian đào tạo và nội dung, phân bổ chi tiết môn học theo quy định tại Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 và Khoản 9, Khoản 10 và Khoản 11 Điều 1 Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

7. Kiểm tra giáo trình đào tạo của lớp B2K17, CK03 và DK03, kết quả: Nội dung giáo trình đào tạo được thể hiện trong sổ lên lớp, lịch học của từng khóa, sổ giáo án và phù hợp với bộ giáo trình khung do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành, có ký xác nhận đầy đủ của Giáo viên.

8. Kiểm tra việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đào tạo, giám sát thời gian học lý thuyết lái xe ô tô: Trung tâm có lắp đặt 03 thiết bị điểm danh và quản lý thời gian học lý thuyết môn học pháp luật giao thông đường bộ ELT-TH-T3 tại 2 phòng học lý thuyết. Thiết bị do Công ty cổ phần kỹ thuật công nghệ Ecotek cung cấp với các thông số kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu tại văn bản số 1333/TCĐBVN-QLVT&NL ngày 10/3/2020 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

9. Kiểm tra hồ sơ lưu bài thi tốt nghiệp của 05 học viên khóa B2K17, 05 học viên khóa CK04 và lưu trữ thời gian học lý thuyết môn pháp luật giao thông đường bộ, thời gian và quãng đường học lái xe trên đường, kết quả:

- 10 bài thi tốt nghiệp của 10 học viên gồm: Khóa B2K17 có Kiều Minh Tiến, Vũ Đình Hòa, Đặng Văn Hợp, Nguyễn Hữu Dũng, Hoàng Văn Chày, Khóa CK04 có Nguyễn Văn Trinh, Cao Thanh An, Đinh Quang Tiến, Vũ Nguyên Quốc, Nguyễn Phước Bản, có lưu trữ đầy đủ, có sổ điểm đánh giá kết quả, có chữ ký đầy đủ của giám khảo, học viên và các thành phần liên quan.

- Lưu trữ thời gian học lý thuyết môn pháp luật giao thông đường bộ được Trung tâm bố trí 01 cán bộ chuyên trách thực hiện theo dõi dữ liệu từ hệ thống quản lý ELT-TH-T3.

- Thời gian và quãng đường học lái xe trên đường được tổng hợp, ghi trong sổ theo dõi thực hành lái xe và được lưu trữ đảm bảo theo quy định.

III. Kiểm tra hiện trường

1. Công tác tổ chức học lý thuyết:

Tại thời điểm kiểm tra, theo Kế hoạch đào tạo của trung tâm từ ngày 08/4/2021 đến ngày 09/4/2021 không có lớp học lý thuyết cho các khóa học lái xe.

2. Công tác tổ chức học thực hành:

Kiểm tra 03 giáo viên dạy thực hành gồm Nguyễn Văn Tuấn, Cao Duy Biên, Ngô Văn Hội và 03 nhóm học viên học thực hành; kết quả: 03 giáo viên không mang theo giấy phép xe tập lái, 01 học viên Đặng Đức Phong do thầy Nguyễn Văn Tuấn dạy, 01 học viên Trần Minh Khanh do thầy Cao Duy Biên dạy và 02 học viên Mai Thị Hoan, Nguyễn Thị Cẩm Tú do thầy Ngô Văn Hội dạy không đeo phù hiệu "Học viên học lái xe".

* Tồn tại: 03 giáo viên dạy thực hành không mang theo giấy phép xe tập lái, 03 giáo viên dạy thực hành để học viên có phù hiệu nhưng không đeo khi lái xe tập lái.

IV. Đánh giá

1. Ưu điểm: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên thực hiện công tác tuyển sinh và tổ chức đào tạo lái xe cơ giới đường bộ cơ bản theo quy định.

2. Tồn tại, thiếu sót:

- Bảng ghi điểm trong sổ lên lớp chưa ghi ngày kiểm tra;
- 03 giáo viên dạy thực hành không mang theo Giấy phép xe tập lái, 03 giáo viên dạy thực hành để học viên có phù hiệu nhưng không đeo khi lái xe tập lái.

B. KẾT LUẬN

I. Ưu điểm, tồn tại, thiếu sót

1. Ưu điểm: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên thực hiện công tác tuyển sinh và tổ chức đào tạo lái xe cơ giới đường bộ cơ bản theo quy định; cung cấp hồ sơ tài liệu kịp thời theo đúng thời gian và kế hoạch kiểm tra, tạo điều kiện cho Đoàn Kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

2. Tồn tại, thiếu sót

- Bảng ghi điểm trong sổ lên lớp chưa ghi ngày kiểm tra;
- 03 giáo viên dạy thực hành không mang theo Giấy phép xe tập lái, 03 giáo viên dạy thực hành để học viên có phù hiệu nhưng không đeo khi lái xe tập lái.

II. Yêu cầu, kiến nghị

Trên cơ sở các nội dung, kết quả kiểm tra, các quy định về công tác tuyển sinh và tổ chức đào tạo lái xe cơ giới đường bộ và các văn bản pháp luật có liên quan, Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông, kiến nghị như sau:

1. Yêu cầu đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên khẩn trương khắc phục, bổ sung và rút kinh nghiệm trong công tác điều hành quản lý của đơn vị theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, trong đó tập trung vào các nội dung cụ thể như sau:

- Thực hiện ghi chép, cập nhật đầy đủ nội dung Sổ lên lớp theo quy định tại mẫu số 05 Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015.
- Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh các trường hợp giáo viên không thực hiện quy định về đeo phù hiệu khi giảng dạy, hoặc để học viên không đeo phù hiệu trong quá trình học; giáo viên dạy thực hành không mang theo giấy phép xe tập lái.

2. Biện pháp xử lý vi phạm hành chính

Trên cơ sở những tồn tại, thiếu sót của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên, Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông tiến hành xử phạt vi phạm hành chính về các nội dung sau:

- Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn Tuấn (giáo viên dạy thực hành) về 02 hành vi: giáo viên dạy thực hành không mang theo Giấy phép xe tập lái; giáo viên dạy thực hành để học viên có phù hiệu nhưng không đeo khi lái

xe tập lái, quy định tại điểm a, e khoản 1 Điều 37 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

+ Hình thức xử phạt: Phạt bằng tiền 02 hành vi x 700.000đ = 1.400.000đ

- Xử phạt vi phạm hành chính Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Cao Duy Biên (giáo viên dạy thực hành) về 02 hành vi: giáo viên dạy thực hành không mang theo Giấy phép xe tập lái; giáo viên dạy thực hành để học viên có phù hiệu nhưng không đeo khi lái xe tập lái, quy định tại điểm a, e khoản 1 Điều 37 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

+ Hình thức xử phạt: Phạt bằng tiền 02 hành vi x 700.000đ = 1.400.000đ.

- Xử phạt vi phạm hành chính Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Ngô Văn Hoi (giáo viên dạy thực hành) về 02 hành vi: giáo viên dạy thực hành không mang theo Giấy phép xe tập lái; giáo viên dạy thực hành để học viên có phù hiệu nhưng không đeo khi lái xe tập lái, quy định tại điểm a, e khoản 1 Điều 37 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

+ Hình thức xử phạt: Phạt bằng tiền 02 hành vi x 700.000đ = 1.400.000đ.

- Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là: 4.200.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm nghìn đồng*). Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên có trách nhiệm phối hợp với Đội Thanh tra Hành chính - Văn phòng thuộc Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chấp hành xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết luận kiểm tra được ban hành, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên phải khẩn trương thực hiện các nội dung theo kết luận kiểm tra và **báo cáo bằng văn bản** việc thực hiện kết luận kiểm tra về Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông; đồng thời Đoàn kiểm tra thực hiện theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện kết luận đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên. *nhì*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở GTVT (b/c);
- Phòng Quản lý VT, PT&NL (p/h);
- Lãnh đạo Thanh tra Sở;
- Trung tâm GDNN Nam Cao Nguyên (t/h);
- Đoàn kiểm tra số 68 (t/h);
- Đội Thanh tra HC-VP (p/h);
- Trang Thông tin điện tử Sở GTVT (đăng tin);
- Lưu: TTS, Đoàn KT.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Hoàng Hữu Huy